TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 03 /2026/HNGĐ-ST
Ngày: 04-02-2026
V/v: "tranh chấp về xác định cha cho con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Thanh Sang

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Văn Kiệm

- Ông Huỳnh Cao Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hùng là Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 4 - Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 21/2025/TLST- HNGĐ, ngày 31 tháng 10 năm 2025 về "Tranh chấp về xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2026/QĐXXST-HNGĐ, ngày 05 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 240/2026/QĐST-HNGĐ, ngày 20/01/2026 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Kim Đ, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Tổ A, phường N, tỉnh Quảng Ngãi

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1995;

Địa chỉ*:* thôn A, xã N, tỉnh Quảng Ngãi.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Trần Thanh T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: thôn X, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi

Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ hai không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/10/2025 nguyên đơn là anh Nguyễn Kim Đ trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị B có có quan hệ tình cảm và có với nhau 01 con chung là cháu gái sinh ngày 06/12/2022, anh và chị B chưa làm được giấy khai sinh cho

cháu, dự kiến đặt tên khai sinh cho cháu là Nguyễn Thị Thanh T1. Khi anh và chị B có quan hệ tình cảm với nhau và có con chung thì anh đang có quan hệ vợ chồng với chị Đào Thị Kim L; hiện anh và chị L đã được Tòa án cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 12/2025/QĐST-HNGD, ngày 22/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi. Khi anh và chị B có con chung thì chị B và anh Trần Thanh T có quan hệ vợ chồng; hiện chị B và anh T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 03/2024/QĐST-HNGD, ngày 31/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 5- Quảng Ngãi)

Hiện anh và chị Nguyễn Thị B đã đăng ký kết hôn ngày 16/9/2025 tại Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Quảng Ngãi

Theo Kết quả xét nghiệm AND ngày 11/8/2025 của Chi nhánh Viện công nghệ A và phân tích di truyền tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Anh Nguyễn Kim Đ có quan hệ huyết thống cha con với cháu dự kiến đặt tên: Nguyễn Thị Thanh T1 độ tin cậy > 99,9999%

Đề thực hiện các quyền lợi của cháu T1 như làm giấy khai sinh đề đi học, hưởng quyền lợi bảo hiểm khi ốm đau, anh yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 4- Quảng Ngãi xác định cháu Nguyễn Thị Thanh T1 là con chung của anh và chị Nguyễn Thị B để anh thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người cha đối với con.

Tại đơn trình bày ngày 19/12/2025, bị đơn chị Nguyễn Thị B trình bày: Chị thống nhất với yêu cầu của anh Nguyễn Kim Đ.Trước đây giữa chị và anh Nguyễn Kim Đ có sống với nhau và có 01 con chung đặt tên Nguyễn Thị Thanh T1, sinh ngày 06/10/2022, trong khi chị chưa ly hôn với anh Trần Thanh T. Đến năm 2024, chị và anh T mới được ly hôn. Nay chị xác nhận cháu Nguyễn Thị Thanh T1 là con của anh Nguyễn Kim Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Thanh T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để ý kiến và tham gia phiên tòa, nhưng anh T không đến Tòa án trình bày ý kiến và tham gia phiên tòa.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 –Quảng Ngãi tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Thanh T chưa chấp hành đúng quy định tại các Điều 70, 73 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

+ Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Kim Đ, xác định cháu Nguyễn Thị Thanh T1, sinh ngày 06/12/2022 là con chung của anh Nguyễn Kim Đ và chị Nguyễn Thị B

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Nguyên đơn anh Nguyễn Kim Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết xác định cha cho con chưa thành niên với bị đơn chị Nguyễn Thị B có địa chỉ nơi cư trú tại: Thôn A, xã N, tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định đây là vụ án "*Tranh chấp về xác định cha cho con*" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 4- Quảng Ngãi.

[1.2] Nguyên đơn anh Nguyễn Kim Đ và chị Nguyễn Thi B1 đều vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu xác định cháu Nguyễn Thị Thanh T1, sinh ngày 06/12/2022 là con chung của anh Nguyễn Kim Đ và chị Nguyễn Thị B; ý kiến của chị Nguyễn Thị B, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Khi anh Nguyễn Kim Đ và chị Nguyễn Thị B có quan hệ tình cảm với nhau và có con chung thì anh Đ đang có quan hệ vợ chồng với chị Đào Thị Kim L; hiện anh Đ và chị L đã được Tòa án cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 12/2025/QĐST-HNGD, ngày 22/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi. Thời điểm đó thì chị Nguyễn Thị B và anh Trần Thanh T cũng đang có quan hệ vợ chồng; chị B và anh T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 03/2024/QĐST-HNGD, ngày 31/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 5- Quảng Ngãi)

Anh Nguyễn Kim Đ và chị Nguyễn Thị B đã đăng ký kết hôn ngày 16/9/2025 tại Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Quảng Ngãi. Hiện quan hệ vợ chồng của anh Đ và chị B là hợp pháp được pháp luật công nhận.

Theo Kết quả xét nghiệm AND ngày 11/8/2025 của Chi nhánh Viện công nghệ A và phân tích di truyền tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Anh Nguyễn Kim Đ có quan hệ huyết thống cha con với cháu dự kiến đặt tên: Nguyền Thị Thanh T2 độ tin cậy > 99,9999%

[2.3] Từ những nhận định trên có đủ căn cứ xác định: anh Nguyễn Kim Đ là cha đẻ của cháu Nguyễn Thị Thanh T1 (tên dự kiến), giới tính: nữ, ngày sinh

06/12/2022 theo Giấy chứng sinh (cấp đổi) số 60, Quyển số 01; Ngày cấp 12/11/2024; Nơi cấp: Bệnh viện Sản nhi tỉnh Q.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Kim Đ và chị Nguyễn Thị B thuộc trường hợp xét được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 144, 147, 227, 228, 235, 238, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 89, 91 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Kim Đ về "Tranh chấp về xác định cha cho con"

2. Xác định anh Nguyễn Kim Đ là cha đẻ của cháu Nguyễn Thị Thanh T1 (tên dự kiến), giới tính: nữ, ngày sinh 06/12/2022 theo Giấy chứng sinh (cấp đổi) số 60, Quyển số 01; Ngày cấp 12/11/2024; Nơi cấp: Bệnh viện Sản nhi tỉnh Q.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Kim Đ và chị Nguyễn Thị B được xét miễn án phí theo quy định của pháp luật.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 4 –Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 4;
- UBND xã Nghĩa Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thanh Sang